

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP8  
V/v thực hiện định kỳ chuyển đổi  
vị trí công tác đối với cán bộ,  
công chức, viên chức

Nam Định, ngày tháng 4 năm 2022

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Qua báo cáo của Sở Nội vụ, đặc biệt kết quả thanh tra của Thanh tra Chính phủ cho thấy, thời gian qua, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND các huyện, thành phố đã xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện ở một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế như: Việc xây dựng kế hoạch còn mang tính hình thức, nội dung kế hoạch chung chung, không cụ thể đối tượng và thời gian chuyển đổi; chưa quyết liệt trong chỉ đạo, thực hiện còn nể nang, né tránh (có xây dựng kế hoạch nhưng không thực hiện chuyển đổi); việc xác định đối tượng theo danh mục vị trí công tác còn lúng túng, nhầm lẫn...

Để chấn chỉnh các hạn chế trên, đưa việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức đi vào nền nếp, là việc làm định kỳ, thường xuyên của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

**1.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp tục quán triệt, phổ biến, có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc quán triệt và thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn và các công việc theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và Thông tư, Quyết định của các bộ, cơ quan ngang bộ thuộc lĩnh vực quản lý tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền.

**2.** Việc chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn và các công việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được thống nhất thực hiện như sau:

2.1. Về đối tượng chuyển đổi vị trí công tác

- Việc chuyển đổi vị trí công tác được áp dụng đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Trường hợp đối tượng chuyển đổi được quy định trong các Thông tư, Quyết định của các bộ, cơ quan ngang bộ khác với đối tượng quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP thì áp dụng quy định của Luật phòng, chống tham nhũng để thực hiện.

- Đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (không thuộc đối tượng chuyển đổi) nhưng trực tiếp đảm nhiệm những công việc thuộc danh mục vị trí công tác phải chuyển đổi, thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ vào tình hình thực tiễn và tính chất của nhiệm vụ, công vụ, quyết định điều động, luân chuyển để phòng, ngừa tham nhũng.

2.2. Các trường hợp chưa thực hiện chuyển đổi và không thực hiện chuyển đổi vị trí công tác: Thực hiện theo Điều 38 và khoản 2 Điều 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

### 2.3. Nguyên tắc chuyển đổi vị trí công tác

- Phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Phải thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Không lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trừ dập cán bộ, công chức, viên chức.

### 2.4. Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi

Danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị được thực hiện theo quy định tại Thông tư, Quyết định của các bộ, cơ quan ngang bộ. Đối với các lĩnh vực mà các bộ, cơ quan ngang bộ chưa có quy định cụ thể thì áp dụng danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác được quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

### 2.5. Phương thức thực hiện chuyển đổi vị trí công tác

Việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, theo một trong hai phương thức cụ thể sau:

- Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác (phòng, ban, đơn vị) trong cùng cơ quan, đơn vị hoặc giữa các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố.

- Chuyển đổi vị trí công tác giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý trong cùng phòng, ban... thuộc cơ quan, đơn vị.

## 2.6. Trình tự thực hiện

- Bước 1: Định kỳ hàng năm, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo thẩm quyền quản lý cán bộ. Kế hoạch chuyển đổi phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, danh mục vị trí công tác phải định kỳ chuyển đổi, danh sách trường hợp cụ thể phải chuyển đổi, thời gian thực hiện, quyền và nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

Đối với những trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 25 Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 và khoản 1 Điều 39 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP “Đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ có một vị trí phải định kỳ chuyển đổi công tác mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù so với vị trí khác của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó”, thì thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch chuyển đổi chung. Trường hợp không thể chuyển đổi được trong cơ quan, đơn vị, địa phương thì thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố lập danh sách báo cáo UBND tỉnh quyết định (Chủ tịch UBND tỉnh lập kế hoạch chuyển đổi chung trong phạm vi toàn tỉnh).

Đối với chuyển đổi vị trí chức danh công chức xã thuộc danh mục chuyển đổi theo quy định của pháp luật, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch chuyển đổi chung trên phạm vi cấp huyện, ưu tiên đảm bảo yêu cầu chuyên môn, có xem xét cụ thể các trường hợp chuyển đổi chức danh trong nội bộ xã nếu đủ điều kiện.

- Bước 2: Cấp có thẩm quyền quyết định chuyển đổi, thông báo công khai bằng văn bản cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng chuyển đổi biết trước 30 ngày và tạo điều kiện thuận lợi để cho cán bộ, công chức, viên chức bàn giao công việc cho cán bộ, công chức, viên chức khác trong thời hạn từ 01 đến 05 ngày làm việc trước khi bắt đầu thực hiện chuyển đổi (áp dụng đối với trường hợp điều động từ phòng, ban, đơn vị này sang phòng, ban, đơn vị khác hoặc giữa các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố).

- Bước 3: Chậm nhất là trước 03 ngày làm việc tính đến thời hạn chuyển đổi, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chuyển đổi phải ban hành Quyết định điều động cán bộ, công chức, viên chức hoặc trưởng các phòng, ban, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ, công chức, viên chức ban hành Thông báo phân công theo dõi, phụ trách, quản lý các lĩnh vực, địa bàn cho cán bộ, công chức, viên chức (văn bản phân công phải được người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức phê duyệt).

## 3. Trách nhiệm thực hiện

3.1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố:

- Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng, Nghị

định số 59/2019/NĐ-CP, Thông tư, Quyết định của các bộ, cơ quan ngang bộ, chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 01 hàng năm, lập danh sách các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức phải định kỳ chuyển đổi công tác mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù so với vị trí khác, không thể chuyển đổi trong cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo UBND tỉnh. Đồng thời, trước ngày 20 tháng 12 hàng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện trong năm về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) tổng hợp, xây dựng báo cáo chung toàn tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

### 3.2. Sở Nội vụ:

- Tham mưu cho UBND tỉnh và hướng dẫn, đôn đốc, giám sát các đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định về chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chuyển đổi vị trí công tác của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố; báo cáo UBND tỉnh chấn chỉnh hoặc xử lý kịp thời đối với các cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ.

- Tổng hợp báo cáo của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố, xây dựng báo cáo chung toàn tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT. Tỉnh ủy; (để báo cáo)
- Như trên;
- Lưu: VP1, VP8.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Đình Nghị**